

Số: /QĐ-GDNN&GDTX

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Trung tâm GDNN-GDTX tỉnh Quảng Ninh năm học 2025-2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDNN-GDTX TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGD&ĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GDĐT về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 3885/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc sáp nhập các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-GDNN&GDTX ngày 01/11/2025 của Trung tâm GDNN-GDTX tỉnh Quảng Ninh về việc thành lập các đơn vị trực thuộc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị đại biểu Viên chức- Người lao động ngày 12/12/2025 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng năm học 2025-2026 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Mọi quy định trước đây trái với Quy chế này đều được bãi bỏ.

Điều 3. Ban Giám đốc, Trưởng các phân hiệu, Tổ chuyên môn, cán bộ, viên chức và người lao động thuộc Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT(báo cáo);
- Ban chỉ ủy (báo cáo);
- BGĐ (thực hiện);
- Các đơn vị thuộc trung tâm (thực hiện);
- Đăng Webtise Trung tâm;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Tiến Lộc

QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên
tỉnh Quảng Ninh, năm học 2025-2026
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-GDNN&GDTX
ngày 12/12/2025 của Trung tâm GDNN-GDTX tỉnh Quảng Ninh)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, nội dung, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng trong Trung tâm GDNN - GDTX tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua, khen thưởng gồm:

- a) Các tập thể và cá nhân cán bộ, viên chức, hợp đồng 111 theo biên chế Sở Giáo dục và Đào tạo giao đang công tác tại Trung tâm GDNN - GDTX tỉnh Quảng Ninh;
- b) Các tập thể và cá nhân học viên đang học tập tại Trung tâm GDNN - GDTX tỉnh Quảng Ninh.

2. Quy định xét thi đua đối với một số trường hợp đặc biệt:

a) Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước; những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Đối với cá nhân chuyển chuyên công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm bình xét danh hiệu thi đua, trường hợp công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên thì đơn vị mới cần lấy ý kiến nhận xét của đơn vị cũ. Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem

xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

d) Không bình xét thi đua các trường hợp mới tuyển dụng dưới 6 tháng; nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên (kể cả liên tục hay không liên tục)

e) Trường hợp đang xem xét xử lý kỷ luật hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo nhưng chưa được xác minh làm rõ thì chưa xét thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

a) Tự nguyện, tự giác, công khai; đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác cùng phát triển;

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả phong trào thi đua;

2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;

b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;

c) Đảm bảo thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

d) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

3. Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Giám đốc Trung tâm chủ động phối hợp với tổ chức đoàn thể cùng cấp chỉ đạo, tổ chức phát động các phong trào thi đua trong Trung tâm; lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng; quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong đơn vị.

2. Bộ phận, cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch công tác hằng năm và dài hạn về công tác thi đua, khen thưởng để tham mưu, đề xuất với lãnh đạo cùng cấp về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến, đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 5. Quyền lợi và trách nhiệm của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được cấp giấy khen, bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định;

được hưởng các chế độ ưu tiên theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành.

2. Tập thể được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được cấp giấy khen, bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng theo quy định; được lưu giữ, trưng bày hiện vật khen thưởng, được kê khai thành tích trong các văn bản, tài liệu của cơ quan, đơn vị.

3. Tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng có trách nhiệm phát huy thành tích đạt được, tiếp tục phấn đấu để đạt danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cao hơn.

Chương II

TỔ CHỨC PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 6. Hình thức và nội dung thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua

- a) Thi đua thường xuyên;
- b) Thi đua theo chuyên đề.

2. Nội dung thi đua

Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua phù hợp với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của Trung tâm.

Điều 7. Phát động phong trào thi đua

1. Giám đốc Trung tâm phối hợp với tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên đồng cấp căn cứ nội dung phong trào thi đua do cấp trên phát động và điều kiện, đặc điểm cụ thể của Trung tâm để xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch thi đua đối với cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý;

2. Hình thức tổ chức phát động thi đua phải thiết thực, đa dạng có sức lôi cuốn được nhiều đối tượng tham gia; coi trọng công tác tuyên truyền về nội dung ý nghĩa của phong trào thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của cán bộ, viên chức và người lao động.

Chương III

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA ĐỐI VỚI CÁN BỘ, VIÊN CHỨC VÀ LAO ĐỘNG

Điều 8. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể Trung tâm gồm:

- a) Trung tâm lao động tiên tiến xuất sắc;

- b) Trung tâm lao động tiên tiến;
- 2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể phân hiệu gồm:
 - a) Phân hiệu lao động tiên tiến xuất sắc;
 - b) Phân hiệu lao động tiên tiến;
- 3. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm:
 - a) Lao động tiên tiến;
 - b) Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở;
 - c) Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh;
 - d) Chiến sĩ thi đua cơ sở;
 - đ) Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh;

Điều 9. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Đối tượng, tiêu chuẩn

Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt nội quy, quy định của Trung tâm và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm.

Điều 10. Danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở"

1. Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện

Danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở" được áp dụng theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo ban hành Quy định về hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Ngoài ra, giáo viên phải đạt các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Có thời gian trực tiếp giảng dạy liên tục từ 3 năm trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn và năng lực tổ chức, quản lý lớp học được học sinh và đồng nghiệp đánh giá cao, được lãnh đạo Trung tâm xác nhận;
- b) Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

c) Có ít nhất một sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng đã triển khai có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục học sinh, được Hội đồng Khoa học cấp cơ sở đánh giá xếp loại "Đạt" trở lên.

2. Danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở” được Trung tâm tổ chức thi và xét công nhận 02 năm 01 lần.

Điều 11. Danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh"

Danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh" được áp dụng theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo ban hành Quy định về hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Điều 12. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hằng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

a. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến, đề tài khoa học đã được nghiệm thu và được Hội đồng Sáng kiến cấp Sở công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài khoa học.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học trong phạm vi ảnh hưởng ở cấp cơ sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

3. Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, biên bản xét khen thưởng).

4. Không xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho trường hợp không đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1, điều này hoặc nghỉ quá 10 ngày làm việc trong một năm học (kể cả liên tục hay không liên tục).

Điều 13. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

1. Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" được xét tặng cho cán bộ, viên chức, lao động đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong phạm vi cấp tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong phạm vi cấp tỉnh của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

2. Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp họp, bỏ phiếu và có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

Điều 14. Trường hợp bị xếp loại thi đua "Không hoàn thành nhiệm vụ"

Nếu cán bộ, giáo viên, nhân viên, lao động vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Vi phạm pháp luật hoặc vi phạm đạo đức nhà giáo;
- b) Để lộ đề thi, đề kiểm tra đối với những đề thi, đề kiểm tra cần phải bảo mật;
- c) Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

Chương IV

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

Điều 15. Các danh hiệu thi đua đối với học viên

- a) Học viên Xuất sắc;
- b) Học viên giỏi;
- c) Học viên có thành tích đột xuất trong rèn luyện;
- d) Học viên có thành tích đột xuất trong học tập;

Điều 16. Tiêu chuẩn thi đua của học viên

1. Tiêu chuẩn

- Học viên đạt đủ các điều kiện về học lực, hạnh kiểm theo quy định tại Quy định về đánh giá học viên theo học chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì được xét tặng danh hiệu “Học viên Xuất sắc” hoặc “Học viên giỏi”.

2. Các danh hiệu nêu trên của học viên được xét tặng cuối mỗi học kì và cuối năm học.

Chương V

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 17. Quy định về việc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua, đạt thành tích và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đều được xét danh hiệu thi đua và khen thưởng. Việc bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng khi kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự sau: Bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

2. Trong khi bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng Hội đồng Thi đua, Khen thưởng của Trung tâm công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc xét trình công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có từ 2/3 tổng số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng được tham gia ý kiến.

Điều 18. Hình thức, tiêu chuẩn, mức khen thưởng

1. Các hình thức, tiêu chuẩn và mức khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua quy định trong Quy chế này thực hiện theo Luật thi đua khen thưởng 2022, Nghị định 152/NĐ-CP, Thông tư số 29/2023/TT-BGD&ĐT.

2. Mức thưởng: Theo các văn bản hướng dẫn hiện hành và theo quy chế chi tiêu nội bộ.

Chương VI

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 19. Thẩm quyền quyết định, trao tặng; thủ tục và hồ sơ đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Thẩm quyền quyết định, trao tặng; thủ tục và hồ sơ đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo các văn bản hướng dẫn.

Chương VII

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 20. Trích lập, sử dụng và quản lý quỹ thi đua, khen thưởng; mức tiền thưởng và chế độ ưu đãi

Việc trích lập, sử dụng và quản lý quỹ thi đua, khen thưởng; mức tiền thưởng được thực hiện theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng, cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng Trung tâm GDNN - GDTX tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này trong toàn đơn vị; định kỳ báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Quy chế với Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng của đơn vị.
2. Các tập thể và cá nhân thuộc Trung tâm GDNN - GDTX tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quy chế này.
3. Ban Thanh tra nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức giám sát việc thực hiện Quy chế này và đề xuất với thủ trưởng cơ quan giải quyết kịp thời các vi phạm, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật./.